TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18/4/2023
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Bảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Kim Huy Bằng**

Ông **Nguyễn Tất Ái**

-Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Cường** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 760/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXX-ST ngày 20 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2023/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm: 1974. Có mặt
Địa chỉ: số xx ấp T, xã TS, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
-Bị đơn: Anh **Châu Văn M**, sinh năm: 1972. Vắng mặt
Địa chỉ: xx ấp T, xã TS, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 19/12/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Chị và anh M có tìm hiểu nhau, sau đó tiến đến hôn nhân vào năm 1996, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện Châu Thành (nay là thành phố Mỹ Tho), tỉnh Tiền Giang vào năm 2002. Sau cưới, anh M về chung sống với chị tại nhà và đất riêng của chị. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh M không quan tâm chăm lo cho gia đình, thường xuyên ăn nhậu, mỗi khi nhậu say là đánh chị, dùng lời lẽ không hay để xúc phạm danh dự chị, chị có khuyên và giải thích nhiều lần nhưng anh M không thay đổi. Vợ chồng đã sống ly thân hơn 06 tháng. Nay, nhận thấy tính tình của anh M

đối với chị không còn phù hợp, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh M.

Về con chung: có 03 con chung tên Châu Nguyễn Thanh C, sinh năm 1997; Châu Nguyễn Quang D, sinh năm 2004 và Châu Nguyễn Quang H, sinh năm 2004 (tất cả đã thành niên).

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Anh Châu Văn M đã được tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án nhưng không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị T và cũng không đến tòa án tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải.

Tại phiên tòa, chị T vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn với anh M; về con chung thì đã thành niên; về tài sản: Không yêu cầu giải quyết; về nợ chung: không có. Anh M vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Anh Châu Văn M được triệu tập dự phiên tòa hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh M.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Châu Văn M kết hôn vào năm 1996, có đăng ký kết hôn vào ngày 18/6/2002 tại UBND xã Thới Sơn, huyện Châu Thành (nay là thành phố Mỹ Tho), tỉnh Tiền Giang và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 28, quyển số 01, như vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Theo chị T trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa thì vợ chồng chung sống khoảng 10 năm đầu có hạnh phúc, anh M có quan tâm chăm sóc gia đình. Cách nay khoảng 10 năm thì cuộc sống trong gia đình không còn như trước, anh M đi làm (thợ hồ) thường xuyên uống rượu, ăn nhậu về còn chửi vợ con, nói nhảm, đánh và xúc phạm chị. Kéo dài nhiều năm, gia đình và vợ con có khuyên mà anh M không thay đổi, uống rượu nhiều hơn (uống mỗi ngày), vợ chồng đã ly thân 06 tháng mà vẫn nói nhảm, chửi vợ con, quá sức chịu đựng nên chị quyết định ly hôn. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh M, chị đã suy nghĩ kỹ và cương quyết xin được ly hôn.

Xét thấy, chị T xin ly hôn nhưng anh M không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị T dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần. Tại phiên tòa hôm nay anh M không đến Tòa án và vắng mặt không lý do, điều này thể hiện anh M không có ý chí mong muốn tình cảm vợ chồng hàn gắn mà để mặc cho chị T quyết định.

Xét, về tình nghĩa vợ chồng thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau và sống chung với nhau nhưng hiện giữa chị T và anh M không còn tình nghĩa vợ chồng, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó nay chị T xin ly hôn với anh M là có cơ sở, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về con chung*: có 03 con chung tên Châu Nguyễn Thanh C, sinh năm 1997; Châu Nguyễn Quang D, sinh năm 2004 và Châu Nguyễn Quang H, sinh năm 2004. Tất cả đã thành niên.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Chị T trình bày không yêu cầu giải quyết, anh M vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: chị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị Kim T được ly hôn với anh Châu Văn M.

2. *Về con chung*: đã thành niên.

3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Kim T chịu là 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0023173 ngày 19/12/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên xem như nộp xong án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị Kim T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Châu Văn M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
-VKSND Tp Mỹ Tho;
-Chi cục THADS Tp Mỹ Tho;
-Các đương sự;
-UBND xã Thới Sơn;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Bảnh